

## XÁC NHẬN SẢN PHẨM CHUỖI CUNG ỨNG THỰC PHẨM AN TOÀN Doanh nghiệp chưa mặn mà

*Xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn là xu hướng tất yếu, đáp ứng yêu cầu của sản xuất hàng hóa cũng như nhu cầu tiêu dùng sản phẩm chất lượng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm của người dân. Tuy nhiên, quá trình triển khai còn gặp nhiều khó khăn, số cơ sở tham gia xác nhận sản phẩm an toàn còn ít.*



Sản phẩm được giới thiệu tại hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối sản phẩm giữa các cơ sở sản xuất, chế biến với đơn vị tiêu thụ.

Là cơ sở sản xuất theo mô hình chuỗi khép kín từ chăn nuôi, giết mổ đến sản xuất thành phẩm có mong muốn được xác nhận chuỗi sản phẩm an toàn, ông Trần Văn Trứ, chủ cơ sở sản xuất giò chả Thuyền Dung (xã Vũ Tiến, huyện Vũ Thư) cho biết: Xác nhận sản phẩm an toàn đối với nông sản, đặc biệt là các sản phẩm thức ăn chế biến sẵn hiện nay rất cần thiết để thuận lợi trong công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, khẳng định được thương hiệu sản phẩm với doanh nghiệp và giới thiệu những sản phẩm, những cơ sở làm tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm đến người tiêu dùng. Các sản phẩm giò, chả, xúc xích... của cơ sở không chỉ cung cấp cho

thị trường trong tỉnh mà vươn ra thị trường Hà Nội, Hòa Bình, Điện Biên, Vĩnh Phúc... nhưng chủ yếu là do những người đã sử dụng sản phẩm giới thiệu. Được kiểm soát từ chăn nuôi, giết mổ đến sản xuất thành phẩm, chúng tôi tự tin khẳng định các sản phẩm của gia đình là sạch, an toàn với người tiêu dùng. Vì vậy, để quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường, chúng tôi đã làm đơn xin được xác nhận sản phẩm an toàn.

Theo quy định, tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp nếu đủ điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm thì đều có quyền yêu cầu xác nhận sản phẩm an toàn. Thủ tục để được cấp giấy chứng nhận sản phẩm an toàn cũng khá đơn giản, cơ sở, doanh nghiệp chỉ



Sản xuất nhỏ lẻ, không có liên kết là một trong những khó khăn trong xác nhận sản phẩm an toàn.

cần có đơn đề nghị, còn lại các khâu xác định nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm, lấy mẫu sản phẩm để phân tích, cấp logo, biển hiệu

chứng nhận sản phẩm an toàn đều do cơ quan chức năng thực hiện. Mặc dù xác nhận sản phẩm an toàn là hoạt động mới song cũng

đã được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai tích cực, trong đó đã rà soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tuyên truyền, phổ biến đến các cơ sở và vận động đăng ký xác nhận sản phẩm an toàn; tổ chức 2 hội nghị giới thiệu nội dung và phương thức xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng an toàn, dán logo cho sản phẩm an toàn đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh; tổ chức hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối sản phẩm giữa các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến với đơn vị tiêu thụ, hình thành chuỗi sản phẩm an toàn giới thiệu đến người tiêu dùng trong và ngoài tỉnh... Tuy nhiên, đến nay toàn tỉnh mới có Công ty TNHH Hưng Cúc tham gia xác nhận sản phẩm (gạo) an toàn. Ông Phạm Hồng Trường, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản cho biết: Việc xác nhận sản phẩm an toàn dựa trên tinh thần tự nguyện, chỉ được thực hiện khi cơ sở, doanh nghiệp có yêu cầu, chủ động đề xuất với cơ quan chuyên môn, vì vậy các địa phương chưa mạnh dạn triển khai. Bản thân các cơ sở, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông sản cũng chưa thực sự nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xác nhận sản phẩm an toàn. Trong khi đó, sản xuất nông nghiệp còn nhỏ lẻ, manh mún, chưa có sự liên kết nên khó khăn cho cơ quan chức năng khi cấp giấy chứng nhận sản phẩm an toàn. Nhiều cơ sở đáp ứng được khâu sản xuất nhưng khâu sơ chế, bảo quản còn yếu, có sản phẩm nhưng chưa hình thành được cửa hàng bày bán hoặc cơ sở vật chất của các cửa hàng chưa bảo đảm yêu cầu về vệ sinh... Trong năm 2017, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phấn đấu xác nhận 3 - 4 chuỗi sản phẩm nông sản, trong đó chủ yếu là gạo và sản phẩm chăn nuôi. Bên cạnh đó, vận động người dân, doanh nghiệp liên kết sản xuất bảo đảm an toàn thực phẩm theo chuỗi và hướng dẫn người tiêu dùng chọn mua sản phẩm có nhãn nhận diện được xác nhận an toàn. Đây mạnh việc hình thành các chuỗi sản xuất nông nghiệp, làm tiền đề để xác nhận sản phẩm an toàn.

**LƯU NGÀN**

## Nhiều hội viên thoát nghèo nhờ phát triển kinh tế

Phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ "xua thẳng nghèo", thời gian qua, nhiều hội viên Hội Cựu chiến binh (CCB) xã Việt Hùng (Vũ Thư) đã mạnh dạn đầu tư phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững.

Chứng kiến đồng ruộng bị người dân bỏ hoang do chuột phá hoại cây trồng, CCB Nguyễn Hữu Phú, thôn Mỹ Lộc 3 đã mạnh dạn đầu tư hơn 3 mẫu ruộng bỏ hoang đầu tư trồng cây màu, cây ăn quả. Ông Phú chia sẻ: Tôi trồng bí đao, bí xanh, dưa lê trừ chi phí một năm thu lãi hơn 100 triệu đồng. Nhờ ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trồng trọt mà năng suất đem lại cao hơn, chất lượng nông sản cũng tốt hơn. Hiện nay, sản phẩm thu hoạch về đến đâu bán hết đến đó, thị trường tiêu thụ ở cả trong và ngoài tỉnh. CCB Lương Bá Kiếu, thôn Mỹ Bồng lại chọn cách làm giàu từ trồng cây ăn quả kết hợp chăn nuôi. Với diện tích hơn 2 mẫu đất, ông đầu tư hơn 150 triệu đồng đào ao thả các loại cá truyền thống và xây dựng chuồng trại chăn nuôi lợn thịt, lợn giống, gà, vịt và chim bồ câu. Bình quân một năm, gia đình ông thu lợi nhuận từ 400 - 500 triệu đồng.

Những năm qua, hội viên Hội CCB xã Việt Hùng luôn năng động, sáng tạo, chịu khó lao động, cống hiến sự giúp đỡ của tổ chức hội nên nhiều hội viên đã vươn lên làm giàu chính đáng. Điển hình như: CCB Phạm Xuân Tới, thôn Lộc Điền đầu tư trang trại nuôi ba ba, chăn nuôi lợn, lợi nhuận đem về hơn 100 triệu đồng/năm; CCB Đinh Văn Hòa, thôn Phú Chủ nuôi chim bồ câu, lợi nhuận hơn 40 triệu đồng/năm; CCB Đinh Văn Thuần, thôn Phú Chủ đầu tư nuôi cá, vịt, gà lợi nhuận hơn 30 triệu đồng/năm...

Ông Phạm Huy Lộc, Chủ tịch Hội CCB xã Việt Hùng cho biết: Khi phát động phong trào thi đua "CCB gương mẫu", "CCB giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, tham gia xây dựng nông thôn mới", ban đầu hội cũng gặp nhiều khó khăn do quy mô chăn nuôi của hội viên còn nhỏ lẻ, tự phát, thiếu vốn sản xuất, nhiều hội viên chưa có kinh nghiệm trong chăn nuôi. Vì thế, Hội CCB xã Việt Hùng đã họp các đồng chí trong Ban Chấp hành; tuyên truyền, vận động từng hội viên thay đổi tư duy, chuyển từ nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Hội phối hợp với Hội Nông dân xã tổ chức các lớp tập

huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho hội viên; tổ chức ký cam kết thi đua và coi nhiệm vụ giúp đỡ hội viên phát triển kinh tế là tiêu chí bình xét thi đua hàng năm giữa các chi hội với nhau. Ngoài ra, Hội CCB xã còn tổ chức cho hội viên đi tham quan các mô hình chăn nuôi, trồng trọt có hiệu quả cao để về đầu tư phát triển mô hình của mình. Giúp hội viên tháo gỡ khó khăn về vốn, Hội CCB xã Việt Hùng đã đứng ra tín chấp với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Vũ Thư hơn 2,8 tỷ đồng giúp hội viên phát triển kinh tế. Hội CCB xã cũng thành lập và quản lý 2 tổ tiết kiệm vay vốn thu hút 119 thành viên tham gia. Định kỳ hàng tháng, các tổ tiết kiệm và vay vốn kiểm tra tình hình sản xuất của hội viên, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình sản xuất, đồng thời đôn đốc, nhắc nhở hội viên trả gốc, lãi đúng hạn.

Nhờ được tổ chức hội hỗ trợ về mọi mặt, nhiều hội viên Hội CCB xã Việt Hùng đã vươn lên thoát nghèo. Nếu năm 2012 toàn Hội có 9 hộ hội viên thuộc diện hộ nghèo thì đến năm 2016 còn 4 hộ, chủ yếu là những hộ hội viên thu nhập cao, sức yếu, không còn khả năng lao động.

**TIẾN DAT**



Trang trại chăn nuôi mang lại lợi nhuận từ 400 - 500 triệu đồng/năm của cựu chiến binh Lương Bá Kiếu.

## ĐÔNG PHƯƠNG

### Hiệu quả mô hình tích tụ ruộng đất

*Nhìn những cánh đồng rộng lớn của xã Đông Phương (Đông Hưng) được phủ xanh bởi các luống ớt sai trĩu quả hay các luống bí đang lên xanh, ít ai biết, vài năm trước nơi đây chỉ là những ruộng cấy lúa kém hiệu quả, không ai muốn canh tác.*

Trong khi nhiều địa phương đến nay mới triển khai tích tụ ruộng đất theo chủ trương của tỉnh thì tại Đông Phương việc tích tụ ruộng đất đã được thực hiện từ nhiều năm nay. Dẫn chúng tôi đi thăm cánh đồng trồng bí rộng trên 2ha và 2 cánh đồng trồng ớt xuất khẩu rộng 7,6ha sắp đến kỳ thu hoạch, có hệ thống kênh tưới, tiêu bảo đảm, đường nội đồng bao quanh, ông Lưu Văn Thủy, Giám đốc HTX DVNN xã Đông Phương cho biết: Những diện tích này trước đây bà con cấy lúa không hiệu quả trả lại cho xã, HTX đã mạnh dạn thuê lại để làm các mô hình thí điểm trồng lúa chất lượng cao và rau màu chuyển giao cho bà con nông dân. Song nhân lực và vật lực đều thiếu nên sau vài năm Ban Giám đốc đã mời gọi các doanh nghiệp vào thuê đất sản



Những người nông dân này trở thành công nhân trên đồng ruộng nhờ tích tụ ruộng đất.

xuất nông nghiệp công nghệ cao quy mô lớn. Thay vì chỉ chờ đến kỳ thu hoạch về thu mua nông sản như trước, năm 2011, Công ty Cổ phần Chế biến nông sản Hải Dương đã thuê trên 2ha đất nông nghiệp của xã Đông Phương với mức giá 50kg thóc/sào/vụ để trồng bí và một số loại rau màu có giá trị kinh tế cao. HTX đứng ra ký kết với doanh nghiệp, đồng thời cung cấp nước cho doanh nghiệp sản xuất. Giống, kỹ thuật doanh nghiệp cử cán bộ về phụ trách, còn lao động làm đất, trồng, chăm sóc rau màu thuê tại địa phương.



Mô hình trồng ớt xuất khẩu của Công ty Nông nghiệp thông minh Hà Nội.

Những ngày chăm sóc, doanh nghiệp thuê 10 lao động, đến kỳ làm đất và thu hoạch thì tăng lên 20 lao động. Bà Nguyễn Thị Tinh ở thôn Trần Phú, xã Đông Phương cho biết: Trước đây, khi doanh nghiệp chưa vào thuê đất sản xuất nông nghiệp những người có tuổi như chúng tôi khó kiếm việc làm thêm lúc nông nhàn nên đời sống khó khăn. Tôi được doanh nghiệp thuê vào làm từ năm 2011 với thu nhập 90.000 đồng/ngày và được giao làm tổ trưởng tổ sản xuất. Không có sức khỏe để vào làm tại nhà máy, xí nghiệp nhưng

chúng tôi rất mừng vì trở thành những công nhân trên đồng ruộng. Chúng tôi mong Công ty chuyển giao kỹ thuật để chăm sóc rau màu tốt hơn, đồng thời tăng lương để chúng tôi yên tâm làm việc.

Sau khi thuê đất sản xuất nông nghiệp hàng hóa thành công ở một số tỉnh, thành phố, năm 2016, Công ty Nông nghiệp thông minh Hà Nội tiếp tục thuê 7,6ha đất nông nghiệp của xã Đông Phương tổ chức trồng ớt để xuất khẩu sang thị trường Malaysia và Singapore. Ông Đinh Hoàng Thoại, đại diện Công ty tại Thái Bình cho biết: Một vụ trồng ớt cho thu hoạch thì 10 lứa, năng suất 1 tấn quả/sào/lứa. Bình thường Công ty thuê khoảng 10 lao động làm đất, trồng và chăm sóc ớt nhưng tới vụ thu hoạch, chế biến phải thuê tới 80 lao động trong thời gian 2 tháng trả công 90.000 đồng/người/ngày. Chỉ nửa tháng nữa là ớt cho thu hoạch, Công ty không lo thiếu người làm vì lao động nông nhàn ở địa phương nhiều song Công ty lại lo đất của địa phương là đất thịt khó sản xuất, chưa có kho lạnh bảo quản nông sản trong mùa thu hoạch.

Nếu trước đây, những mảnh ruộng này chỉ cho thu hoạch vài chục ki-lô-

gam thóc/sào với giá bán như hiện nay cũng chỉ được vài trăm nghìn, trừ chi phí sản xuất không có lãi. Cho doanh nghiệp thuê với giá 50kg thóc/sào/vụ lãi hơn cả tự trồng lúa, nông dân lại có thêm thu nhập khi làm việc cho doanh nghiệp. Cũng trên những thửa ruộng đó, doanh nghiệp đầu tư khoa học kỹ thuật vào sản xuất quy mô lớn, tạo ra sản phẩm nông sản năng suất, chất lượng cao, mỗi năm thu về hàng tỷ đồng.

Mới chỉ có hai mô hình tích tụ cho doanh nghiệp thuê đất sản xuất nông nghiệp hàng hóa nhưng đã giúp Đông Phương "thổi sinh" 10ha đất cấy lúa kém hiệu quả, tạo việc làm cho hàng chục lao động nông nhàn, thu đẩy kinh tế - xã hội của địa phương phát triển. Để thu hút thêm nhiều tập thể, cá nhân, doanh nghiệp vào thuê ruộng đầu tư sản xuất nông nghiệp công nghệ cao quy mô lớn cũng là để thực hiện chủ trương của tỉnh về tích tụ ruộng đất, Đông Phương đã tổ chức họp với các hộ xã viên, phần đất tích tụ lại lo đất của địa phương là đất thịt khó sản xuất, chưa có kho lạnh bảo quản nông sản trong mùa thu hoạch.

**THU HIỀN**